

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ M**

TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 96/2019/HS-ST;

Ngày: 03/10/2019.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Trường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Minh Thắm;

Bà Nguyễn Thị Ba;

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phạm Vân Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố M tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Cẩm Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố M xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 102/2019/HS-ST ngày 16 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2019/QĐXXST-HS ngày 20/9/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế P, sinh năm 1968, tại: tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Chỗ ở: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Tài xế: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Phạm Văn N và bà Nguyễn Thị N; Bị cáo có vợ tên Đinh Thị K và có 02 người con (Sinh năm 1995 và năm 1999). Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/7/2019. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố M (có mặt).

 **Người làm chứng:** Nguyễn Tấn D, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Trú tại: Số 1A, Khu phố 1, Phường 10, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27/5/2019, trên đường bê tông, tổ 11, Khu phố 8, Phường 5, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma

túy Công an thành phố M phối hợp Công an Phường 5, thành phố M kiểm tra phát hiện bị cáo Nguyễn Thế P đang tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 bìch nylon màu trắng chứa tinh thể màu trắng có gạch xanh được gói trong tờ giấy có nhiều chữ được niêm phong lại có chữ ký của bị cáo Nguyễn Thế P và dấu mộc đỏ của Công an Phường 5, thành phố M thu giữ trong túi quần jean nhỏ bên phải phía trước P mặc trên người (Ký hiệu I).

- 01 bìch nylon màu trắng chứa tinh thể màu trắng có gạch xanh được gói trong tờ giấy có nhiều màu được niêm phong lại có chữ ký của bị cáo Nguyễn Thế P và dấu mộc đỏ của Công an Phường 5, thành phố M thu giữ trên nền bê tông cách xe mô tô biển số 63B3-49393 là 0,3 mét (Ký hiệu II).

- 01 xe mô tô biển số 63B3-49393, 01 giấy chứng nhận mô tô xe máy biển số 63B3-49393 số 012151 do bị cáo Nguyễn Thế P đứng tên đăng ký.

Căn cứ bản kết luận giám định số 97 ngày 31/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

- Gói 1: Mẫu tinh thể màu trắng trong 01 gói nylon màu trắng có vạch xanh một đầu được gói trong tờ giấy có nhiều chữ, để trong bì thư màu trắng được niêm phong (Ký hiệu I) có chữ ký ghi họ tên Nguyễn Thế P và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: CÔNG AN PHƯỜNG 5 - CÔNG AN THÀNH PHỐ M – TỈNH TIỀN GIANG gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,8772 gam, loại Methamphetamine.

- Gói 2: Mẫu tinh thể màu trắng trong 01 gói nylon màu trắng có vạch xanh một đầu được gói trong tờ giấy có màu, để trong bì thư màu trắng được niêm phong (Ký hiệu II) có chữ ký ghi họ tên Nguyễn Thế P và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: CÔNG AN PHƯỜNG 5 - CÔNG AN THÀNH PHỐ M – TỈNH TIỀN GIANG gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,9124 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 105/QĐ-VKS ngày 12/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố M đã truy tố bị cáo Nguyễn Thế P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Tòa án căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 01 tù đến 01 năm 06 tháng tù. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tiêu hủy các mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M1, M2 còn lại sau giám định có khối lượng lần lượt là 0,6694 gam và 0,7861 gam, được niêm phong trong 02 bì thư ký hiệu lần lượt vụ số: 97/1 và 97/2, có chữ ký in họ tên bên giao của giám định viên Nguyễn Thanh Trường, trợ lý giám định Nguyễn Thị Kiều Linh, bên nhận

Nguyễn Hồng Quân và hình dấu tròn màu đỏ in chữ: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG.

- Trả lại bị cáo 01 xe mô tô biển số 63B3-49393, 01 giấy chứng nhận mô tô xe máy biển số 63B3-49393 số 012151 do bị cáo Nguyễn Thế P đứng tên đăng ký.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thế P khai nhận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27/5/2019, trên đường bê tông, tổ 11, Khu phố 8, Phường 5, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; bị cáo Nguyễn Thế P bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện tàng trữ trái phép 1,7896 gam ma túy, loại Methamphetamine, nên bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được rằng ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm. Bị cáo biết rõ những tác hại trực tiếp do ma túy gây ra đối với con người cũng như những tác hại gián tiếp cho xã hội nhưng bị cáo vẫn mua về tàng trữ. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo gây ra mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm.

[3] Xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo thuộc diện gia đình có công với cách mạng có ông ngoại là liệt sĩ nên Tòa án có xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Tiêu hủy các mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M1, M2 còn lại sau giám định có khối lượng lần lượt là 0,6694 gam và 0,7861 gam, được niêm phong trong 02 bì thư ký hiệu lần lượt vụ số: 97/1 và 97/2, có chữ ký in họ tên bên giao của giám định viên Nguyễn Thanh Trường, trợ lý giám định Nguyễn Thị Kiều Linh, bên nhận Nguyễn Hồng Quân và hình dấu tròn màu đỏ in chữ: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG.

- Trả lại bị cáo 01 xe mô tô biển số 63B3-493.93, 01 giấy chứng nhận mô tô xe máy biển số 63B3-49393 số 012151 do bị cáo Nguyễn Thế P đứng tên đăng ký.

[5] Lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo và xử lý vật chứng là có căn cứ nên Tòa xem xét khi quyết định.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế P **01(một) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 02/7/2019

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tiêu hủy các mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M1, M2 còn lại sau giám định có khối lượng lần lượt là 0,6694 gam và 0,7861 gam, được niêm phong trong 02 bì thư ký hiệu lần lượt vụ số: 97/1 và 97/2, có chữ ký in họ tên bên giao của giám định viên Nguyễn Thanh Trường, trợ lý giám định Nguyễn Thị Kiều Linh, bên nhận Nguyễn Hồng Quân và hình dấu tròn màu đỏ in chữ: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG.

- Trả lại bị cáo 01 xe mô tô biển số 63B3-49393, 01 giấy chứng nhận mô tô xe máy biển số 63B3-49393 số 012151 do bị cáo Nguyễn Thế P đứng tên đăng ký.

Khi án có hiệu lực pháp luật

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13//2019 giữa Công an Thành phố M và Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố M, tỉnh Tiền Giang).

* Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

*** Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh TG;
- VKSND Tỉnh TG;
- VKSND. TPMT;
- Chi cục THADS. TPMT;
- Nhà tạm giữ CA. TPMT;
- Người tham gia TT;
- Lưu.

Nguyễn Huỳnh Trường